TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚC THỌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 66/2022/QĐCNTTLH	*Phúc Thọ, ngày 13 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Văn K và chị Nguyễn Thị Thùy D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 18/02/2022 của anh Nguyễn Văn K.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27/4/2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải thành sau đây:

+ Người khởi kiện: Anh **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ dân phố số 2, thị trấn Ph, huyện Ph, Thành phố Hà Nội.

+ Người bị kiện: Chị **Nguyễn Thị Thùy D**, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ dân phố số 2, thị trấn Ph, huyện Ph, Thành phố Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27/4/2022 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27/4/2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn K và chị Nguyễn Thị Thùy D.

- Về con chung: Anh K, chị D có 03 con chung là cháu Nguyễn Thị Quỳnh C, sinh ngày 22/8/2008; cháu Nguyễn Thị Quỳnh N, sinh ngày 12/5/2010 và cháu Nguyễn Quốc B, sinh ngày 15/01/2018.

Hai bên thỏa thuận: Anh K trực tiếp nuôi dưỡng cả 03 con chung là cháu Nguyễn Thị Quỳnh C, cháu Nguyễn Thị Quỳnh N và cháu Nguyễn Quốc B cho

đến khi mỗi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị D cấp dưỡng nuôi con chung với anh K mỗi tháng 02 triệu đồng/03 cháu, tính từ tháng 05/2022 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Chị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- Tòa án nhân dân Tp.Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ;
- Chi cục THA dân sự huyện Phúc Thọ;
- UBND thị trấn Phúc Thọ (số 69-09/11/2007),
- Lưu: Hồ sơ/ VP.

THẨM PHÁN

Hoàng Đức Hiếu